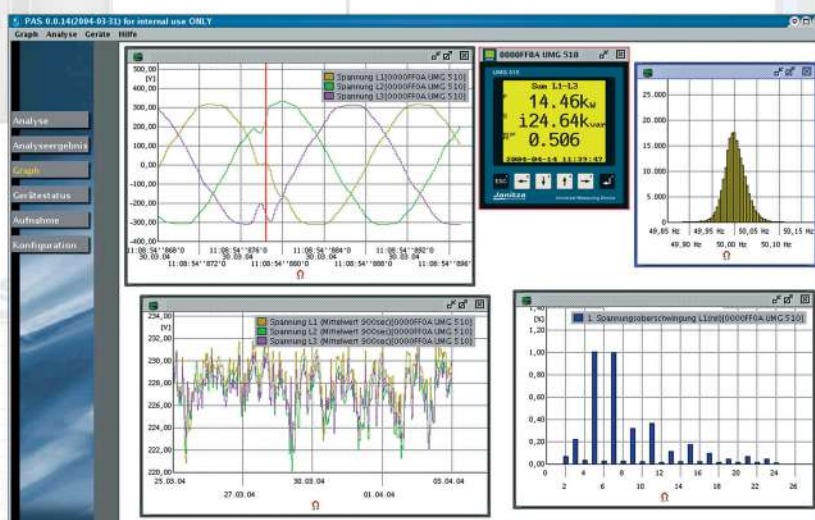
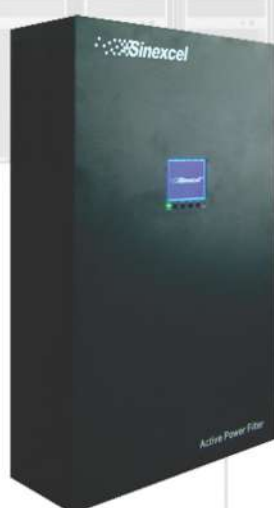




MUN HEAN **BẢNG GIÁ 2020**



CHUYÊN GIA HÀNG ĐẦU CUNG CẤP GIẢI PHÁP ĐIỆN CÔNG NGHIỆP



**Giải pháp chất lượng
điện năng**

Bảo vệ chống sét

**Giải pháp bảo vệ relay
và điện công nghiệp**

**Quản lý
năng lượng điện**

ĐỒNG HỒ ĐO LƯỜNG CƠ

Measurement Meter

MH, CP96, CP72, CP48 Series



Date: 06/2015

Loại Type	Thông số kỹ thuật Specification	Mã hàng Model	Đơn giá U/P (VNĐ)
Voltage (V)	AC, 0~500V, 0 ~ 600V 96x96mm	CP96V	169,400
Ampere (A)	AC, .../5A, 100% O/S 96x96mm	CP96A	159,500
	Type Direct AC, 10/20A, 20/40A, 30/60A 96x96mm	CP96A	319,000
	Type Direct AC, 40/80A, 50/100A 96x96mm	CP96A	352,000
	Type 2 pointer AC, .../5A, 2 pointer 96x96mm	CP96MD	466,400
	Type 3 pointer AC, .../5A, 3 pointer 96x96mm	CP96MD2	804,100
Power Factor (Cos θ)	0.5~1~0.5, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96PF	943,800
Frequency (Hz)	Loại kim Pointer, 45~55Hz, 230V 96x96mm	CP96FQP	518,100
	Loại Reeds Reeds, 45~55Hz, 230V 96x96mm	CP96FQP	518,100
Kilowatt (kW)	AC, 3P3W Bal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96WB-3	1,375,000
	AC, 3P3W Unbal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96WU-3	1,606,000
	AC, 3P4W Bal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96WB-4	1,375,000
	AC, 3P4W Unbal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96WU-4	1,606,000

Chú ý:

* Giá trên chưa bao gồm 10% VAT

* Sản phẩm bảo hành 12 tháng

ĐỒNG HỒ ĐO LƯỜNG CƠ**Measurement Meter**

MH, CP96, CP72, CP48 Series



Date: 06/2015

Loại Type	Thông số kỹ thuật Specification	Mã hàng Model	Đơn giá U/P (VNĐ)
Reactive power (Var)	AC, 3P3W Bal, 380V,415V.../5A 96x96mm	CP96VRB-3	1,375,000
	AC, 3P3W Unbal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96VRU-3	1,606,000
	AC, 3P4W Bal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96VRB-4	1,375,000
	AC, 3P4W Unbal, 380V,415V .../5A 96x96mm	CP96VRU-4	1,606,000
Synchronoscope Meter	AC, .../5A,220V, 380V,415V 96x96mm	CP96SC	3,443,000
Phase Sequence Meter	AC,..160V - 600V 96x96mm	CP96PS	990,000
Voltmeter Selector Switch (V)	7 Positions L1-L2-L3-N-Off 48x60mm	CV34	154,000
Ammeter Selector Switch (A)	4 Positions .../5A L1-L2-L3-Off 48x60mm	CA34	154,000

Chú ý:

- * Giá trên chưa bao gồm 10% VAT
- * Sản phẩm bảo hành 12 tháng

BIẾN DÒNG ĐO LƯỜNG

Measurement Current Transformer

MH, MT5 Series



Date: 06/2015

Mã hàng Model	Loại Type	Thang đo Ratio	Cấp chính xác Class	Công suất Burden(VA)	Đơn giá U/P(VNĐ)
MT5/1/5/0050	MCT	50/5	1	5	259,600
MT5/1/5/0060	MCT	60/5	1	5	215,600
MT5/1/5/0100	MCT	100/5	1	5	223,300
MT5/1/5/0150	MCT	150/5	1	5	215,600
MT5/1/5/0200	MCT	200/5	1	5	151,800
MT5/1/5/0250	MCT	250/5	1	5	163,900
MT5/1/5/0300	MCT	300/5	1	5	163,900
MT5/1/5/0400	MCT	400/5	1	5	183,700
MT5/1/5/0500	MCT	500/5	1	5	250,800
MT5/1/5/0600	MCT	600/5	1	5	267,300
MT5/1/5/0800	MCT	800/5	1	5	306,900
MT5/1/15/1000	MCT	1000/5	1	15	398,200
MT5/1/15/1200	MCT	1200/5	1	15	437,800
MT5/1/15/1500	MCT	1500/5	1	15	474,100
MT5/1/15/1600	MCT	1600/5	1	15	493,900
MT5/1/15/2000	MCT	2000/5	1	15	553,300
MT5/1/15/2500	MCT	2500/5	1	15	645,700
MT5/1/15/3000	MCT	3000/5	1	15	737,000
MT5/1/15/3200	MCT	3200/5	1	15	764,500
MT5/1/15/4000	MCT	4000/5	1	15	907,500
MT5/1/15/5000	MCT	5000/5	1	15	1,091,200
MT5/1/15/6000	MCT	6000/5	1	15	1,265,000

Chú ý:

* Giá trên chưa bao gồm 10% VAT

* Sản phẩm bảo hành 12 tháng

BIẾN DÒNG BẢO VỆ

Protection Current Transformer

MH, MT5 Series



Date: 06/2015

Mã hàng Model	Loại Type	Thang đo Ratio	Cấp chính xác Class	Công suất Burden(VA)	Đơn giá U/P(VNĐ)
MT5/5P10/15/0100	PCT	100/5	5P10	15	1,562,000
MT5/5P10/15/0150	PCT	150/5	5P10	15	1,518,000
MT5/5P10/15/0200	PCT	200/5	5P10	15	1,540,000
MT5/5P10/15/0250	PCT	250/5	5P10	15	1,364,000
MT5/5P10/15/0300	PCT	300/5	5P10	15	510,400
MT5/5P10/15/0400	PCT	400/5	5P10	15	541,200
MT5/5P10/15/0500	PCT	500/5	5P10	15	792,000
MT5/5P10/15/0600	PCT	600/5	5P10	15	843,700
MT5/5P10/15/0800	PCT	800/5	5P10	15	772,200
MT5/5P10/15/1000	PCT	1000/5	5P10	15	895,400
MT5/5P10/15/1200	PCT	1200/5	5P10	15	872,300
MT5/5P10/15/1500	PCT	1500/5	5P10	15	836,000
MT5/5P10/15/1600	PCT	1600/5	5P10	15	927,300
MT5/5P10/15/2000	PCT	2000/5	5P10	15	939,400
MT5/5P10/15/2500	PCT	2500/5	5P10	15	1,062,600
MT5/5P10/15/3000	PCT	3000/5	5P10	15	1,177,000
MT5/5P10/15/3200	PCT	3200/5	5P10	15	1,082,400
MT5/5P10/15/4000	PCT	4000/5	5P10	15	1,265,000
MT5/5P10/15/5000	PCT	5000/5	5P10	15	1,408,000

Chú ý:

- * Giá trên chưa bao gồm 10% VAT
- * Sản phẩm bảo hành 12 tháng

RỜ LE BẢO VỆ

Protection Relay

MH, MTB Series



Date: 08/2015

Thông số kỹ thuật Specification		Mã Hàng Model	Đơn giá U/P (VND)
Rờ le bảo vệ có nút TRIP/RESET loại điện tử Protection relay with electronic TRIP/RESET button.			
Rờ Le Quá Dòng DTL	Over Current Relay DTL	OA703e	2,299,500
Rờ Le Quá Dòng IDMTL ☐	Over Current Relay IDMTL	ROA207e	3,374,700
Rờ Le Chạm Đất DTL	Earth Fault Relay DTL	EF18e	1,325,100
Rờ Le Chạm Đất IDMTL	Earth Fault Relay IDMTL	REF052e	2,973,600
Rờ Le Quá Áp và Thấp Áp	Over & Under Voltage Relay	VP 002-3	892,500
Rờ Le Quá Dòng/Chạm Đất IDMTL	Over Current/Earth Fault Relay IDMTL	REA200e	4,422,600
Rờ Le Rò Điện 3A DTL	Earth Leakage Relay 3A DTL	EL03	1,625,400
Rờ Le Rò Điện 10A DTL	Earth Leakage Relay 10A DTL	EL10	1,625,400
Rờ Le Rò Điện 30A DTL	Earth Leakage Relay 30A DTL	EL30	1,331,400
Biến Dòng Rò Điện Ø35	ZCT Ø35mm	CTZ35	491,400
Biến Dòng Rò Điện Ø50	ZCT Ø50mm	CTZ50	630,000
Biến Dòng Rò Điện Ø70	ZCT Ø70mm	CTZ70	892,500
Biến Dòng Rò Điện Ø105	ZCT Ø105mm	CTZ105	2,520,000
Biến Dòng Rò Điện Ø140	ZCT Ø140mm	CTZ140	2,801,400
Rờ le bảo vệ có cờ TRIP Protection relay with TRIP indicator Flag			
Rờ Le Quá Dòng DTL	Over Current Relay DTL	OA703	3,517,500
Rờ Le Quá Dòng IDMTL ☐	Over Current Relay IDMTL w/Oled screen	ROA207n	7,308,000
Rờ Le Chạm Đất DTL	Earth Fault Relay DTL	EF18	1,764,000
Rờ Le Chạm Đất IDMTL	Earth Fault Relay IDMTL w/Oled screen	REF052n	5,775,000
Rờ Le Quá Áp và Thấp Áp	Over & Under Voltage Relay	OUV400n	6,195,000
Rờ Le Quá Dòng/Chạm Đất IDMTL	Over Current/Earth Fault Relay w/Oled screen	REA200n	7,759,500

Chú ý :

- * Giá trên chưa bao gồm 10% VAT
- * Sản phẩm bảo hành 12 tháng